

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ đóng Bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2024 - 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 ngày 6 tháng 2015;

Căn cứ Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 585/TTr-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2024 và Báo cáo số 81/BC-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ Bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2024 - 2025; Báo cáo thẩm tra số 31/BC-HĐND ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chính sách hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình có nơi thường trú tại tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2024 - 2025.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo chuẩn hộ cận nghèo quy định tại Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh quy định chuẩn nghèo đa chiều áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023 - 2025;

b) Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn hộ có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ

1. Hỗ trợ thêm 30% mức đóng bảo hiểm y tế ngoài mức hỗ trợ quy định tại điểm a khoản 3, Điều 1 Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ đối với đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này để đạt được mức hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế.

2. Hỗ trợ thêm 50% mức đóng bảo hiểm y tế ngoài mức hỗ trợ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ đối với đối tượng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này để đạt được mức hỗ trợ 80% mức đóng bảo hiểm y tế.

Trường hợp đối tượng quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này thuộc nhiều đối tượng tham gia bảo hiểm y tế khác nhau thì được hưởng mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo đối tượng có mức hỗ trợ cao nhất.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện từ nguồn dự toán ngân sách hàng năm giao cho các địa phương theo phân cấp quản lý hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo các cơ quan chức năng tiến hành thanh tra toàn diện, đánh giá tổng thể việc triển khai chính sách này từ khi thực hiện đến nay, kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế, bất cập của chính sách, những sai phạm (nếu có), nhất

là việc lập, thẩm tra, xác định người thuộc hộ gia đình cận nghèo, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Y tế, thủ trưởng các cơ quan liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chịu trách nhiệm toàn diện trong công tác chỉ đạo, kết quả rà soát, thẩm định, tổ chức thực hiện kịp thời, đúng đối tượng; kiểm soát rủi ro chính sách, bảo đảm quản lý chặt chẽ, tuyệt đối không để xảy ra trực lợi chính sách, tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, thất thoát ngân sách Nhà nước; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện chính sách.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng theo các văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh Khóa XIV, Kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 19 tháng 4 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 29 tháng 4 năm 2024./.

Nơi nhận: ✓

- UBTƯ Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ban CTĐB của UBTƯ Quốc hội;
- Các bộ, ngành: Tài chính, LĐ-TB&XH, Tư pháp; Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- UBMTTQ tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu VT, HĐ2 ✓

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Ký